TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2025/HS-ST
Ngày 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thụy.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tô Văn Nhung;

- Ông Phan Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: bà Phùng Kim Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Phạm Ngọc Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Trương Phi H, sinh năm: 2005 tại tỉnh Đắk Lắk; thường trú: thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn L, xã K, tỉnh Đắk Lắk); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; con ông Trương Văn S, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; có 01 em ruột, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2025 cho đến nay, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Lê Văn N, là Luật sư thuộc Văn phòng L, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Người chứng kiến: ông Đoàn Thanh T1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trương Phi H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine và làm nhân viên phục vụ tại quán Ố đường D, khu dân cư V, khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh). Quá trình

làm việc, bị cáo H quen biết 01 thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là khách đến quán ăn và được người này giới thiệu có bán ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ 00 phút ngày 24/12/2024, bị cáo H gặp người bán ma túy tại quán Ố1 nên hỏi mua một hộp năm ma túy loại khay thì người này đồng ý bán với giá 1.200.000 đồng và hẹn ra phía trước của quán Ố1 để lấy ma túy. Sau đó, bị cáo H đi ra phía trước quán theo chỉ dẫn của người thanh niên thì người này đưa cho bị cáo H 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chưa tinh thể màu trắng là ma túy loại khay, bị cáo Hoàng nhận gói ma túy và đưa số tiền 1.200.000 đồng rồi cất túi ma túy vào bên trong ví da nhằm mục đích để sử dụng dần.

Đến khoảng 01 giờ 50 phút, ngày 31/12/2024, Phòng C Công an tỉnh B (PK02) đi tuần tra, kiểm soát đến ngã tư đường D giao nhau với đường D thuộc khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) thì phát hiện bị cáo H đang điều khiển xe mô tô biển số 72C1-382.29 lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tổ tuần tra đã tiến hành dừng xe để kiểm tra phát hiện trong túi quần sau bên trái của bị cáo H đang mặc có 01 túi nylong miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng. Bị cáo H khai nhận đây là ma túy loại Ketamine dùng để sử dụng cho bản thân nên tổ tuần tra tiến hành lập biên bản, niêm phong chứng cứ và đưa bị cáo H về Công an phường A để làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) túi nyion miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 1,4043 gam ma túy dạng Ketamine;

- 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Excieter biển số 72C1-382.29, số máy: 55P1-245764, số khung: RLCES5P10DY245769.

Tại bản kết luận giám định số 320/KL-KTHS(MT) ngày 08/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) kết luận "mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu M gửi giám định là ma tuý, loại Ketamine, có khối lượng 1,4043 gam".

Tại Cáo trạng số: 140/CT-VKS-KV16 ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trương Phi H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trương Phi H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) bì thư niêm phong có ký hiệu 320/PC09, bên trong bì thư là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Quá trình điều tra xác định đây là ma túy mà bị cáo Hoàng tàng T2 với mục đích để sử dụng do đó đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 72C1-382.29, số máy: 55P1-245764, số khung: RLCE55P10DY245769, bị cáo H khai nhận mua lại với giá 15.000.000 đồng nhưng

chưa làm thủ tục sang tên. Qua xác minh, xe mô tô trên do ông Nguyễn Văn M đứng tên củ sở hữu, ông M khai nhận đã bán xe mô tô trên nên không có yêu cầu gì khác. Bị cáo H sử dụng xe vào mục đích cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo H.

Đối với người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo H. Quá trình điều tra đã thực hiện các biện pháp xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

** Người bào chữa cho bị cáo là ông Lê Văn N bào chữa*: thống nhất cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã rất thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức rõ hành vi về việc mua thuốc Ketamine là vi phạm pháp luật. Việc bị cáo mua thuốc Ketamine để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật, và phải ngồi trong tù từ đầu năm 2025 đến nay, bị cáo đã rất ân hận. Cho nên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo ở mức tù là 01 năm tù bằng với mức tù của khung hình phạt.

Trong quá trình điều tra, bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị cáo H cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 và Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo và người bào chữa cho bị cáo theo quy định.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo phạm tội:

Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 31/12/2024, tại ngã tư đường D giao nhau với đường D thuộc khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh) bị cáo Trương Phi H có hành vi cất giấu 1,4043 gam ma túy, loại Ketamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Như vậy, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 140/CT-VKS-KV16 ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trương Phi H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo

quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: bị cáo là người lao động, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

- Xét 01 bì thư được niêm phong sau giám định, là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Xét 01 xe môtô, biển số 72C1-382.29, số khung RLCE55P10DY245769, số máy 55P1-245764. Qua xác minh xác định đứng tên chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn M, ông M khai nhận đã bán xe trên nên không còn liên quan gì. Bị cáo H sử dụng xe vào mục đích cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại xe cho bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Hoàng hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10] Xét đề nghị của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án 01 năm tù là chưa phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh về việc áp dụng hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Phi H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Phi H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong có ký hiệu 320/PC09, bên trong là ma túy loại Ketamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo Trương Phi H 01 xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 72C1-382.29, số khung RLCE55P10DY245769, số máy 55P1-245764.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trương Phi H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 16 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 16 – Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam CA Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam số 2 – Phân trại tạm giam khu vực Thuận An;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 06;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thụy

- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
-VKS nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, HS.